

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 26

Tài bố thí

Trong Kinh luận Phật nói với chúng ta, phước báo của người thế gian, tiền của là do tu tài bố thí mà được. Bạn bố thí càng nhiều thì tiền của mà bạn có được sẽ càng nhiều. Ngày nay, chúng ta xem thấy trên thế giới có rất nhiều thương nghiệp qui mô, xí nghiệp to lớn, họ có nhiều tiền của, tiền của này từ đâu mà họ có vậy? Do đời trước họ tu được. Họ có rất nhiều là do rất nhiều đời tu tích, đời này do duyên chín muồi nên họ được phát tài nhiều, được quả báo thù thắng như vậy. Thế nhưng hưởng phước là một việc rất phiền não, vừa hưởng phước thì họ liền hồ đồ, liền bị phước báo mê hoặc. Sau khi mê rồi thì họ không chịu tiếp tục tu phước nữa, hơn nữa, không có trí tuệ thì cho dù có tu phước, có làm một chút việc tốt, làm một số việc từ thiện phúc lợi xã hội, nhưng phước báo có được rất nhỏ. Họ không hiểu được làm thế nào để tu tích phước báo lớn thù thắng.

Thông minh trí tuệ là quả báo của tu pháp bố thí mà có được. Thế gian có người thông minh trí tuệ nhất đẳng, siêu vượt người bình thường, đó là do trong đời quá khứ, người này đã tu pháp bố thí. Người khỏe mạnh sống lâu là do trong đời quá khứ họ đã tu tích vô úy bố thí. Do đây có thể biết, đạo lý của nhân duyên quả báo cùng với chân tướng sự thật là chân thật bất hư; tu nhân như thế nào thì được quả báo như thế đó.

Xã hội ngày nay, nhất là vào năm 1998, nếu các vị bình lặng quan sát thì sẽ thấy xã hội tràn đầy nguy cơ, cả thế giới không tìm ra được một nơi an toàn. Thành thật mà nói, bất kể là địa vị, tiền của hay quyền thuộc của bạn, liệu bạn có thể giữ được hay không? Ai cũng không dám chắc. Người có đầu óc sáng suốt sẽ hiểu rõ, qua được một ngày thì tính một ngày, không ai biết chắc được ngày mai sẽ như thế nào. Nhất là hiện tại nói đến kinh tế bấp bênh. Kinh tế bấp bênh là gì? Chính là “*mộng huyễn bào ảnh*” mà trên “Kinh Kim Cang” nói. Họ chưa đọc “Kinh Kim Cang” nhưng cũng biết “*bào ảnh*”, biết được thứ này không tồn tại. Cho nên, chúng ta nhất định phải cảnh giác cao độ. Làm thế nào có thể giữ gìn? Cần phải tu bố thí. Nếu bố thí mà không chấp tướng thì công đức không thể suy lường. Nếu chấp tướng bố thí thì chỉ là phước báo có hạn lượng, còn nếu không chấp tướng bố thí thì phước đức liền biến thành công đức. Trên Kinh luận Phật

thường nói như vậy, chúng ta ngay trong giảng giải cũng thường hay nghe nói đến. Chúng ta có giác ngộ hay chưa? Chân thật giác ngộ thì phải mau làm, không làm thì e rằng tương lai ngay đến cơ hội tu phước cũng không có. Điểm này chúng ta phải tường tận, phải thông hiểu. Bạn xem, giá trị tiền tệ hiện tại của rất nhiều quốc gia trong khu vực Đông Nam Á đang mất giá, cho nên hành thiện bố thí phải mau làm. Ngày nay bạn tu công đức một trăm vạn, qua vài ngày thì biến thành năm mươi vạn, mất đi phân nửa, phước báo của bạn liền rơi xuống thấp. Cho nên, người biết nắm lấy cơ hội phải mau làm, vậy mới là người thông minh, là người chân thật có trí tuệ. Tiền tài không nên để ở bên mình, không nên để trong nhà; để ở ngân hàng hay ở quầy bảo hiểm cũng đều không đáng tin. Chỉ có đem nó bố thí, để tất cả chúng sanh cùng hưởng thì phước báo đó là chân thật, vĩnh viễn không hư. Tại vì sao không đem những thứ bọt nước bấp bênh này biến thành kim cương, vĩnh viễn bất hoại? Các đồng tu ngồi đây, có mấy người giác ngộ, chân thật chịu làm, chân thật chịu phát tâm? Tôi nói lời thật, tôi không cần các vị bố thí cho tôi, một xu tiền tôi cũng không dùng đến, quyết không lừa gạt các vị.

Pháp bố thí

Nếu như muốn có trí tuệ, muốn được thông minh thì nhất định phải tu pháp bố thí. Hiện tại nơi đây chúng ta tu pháp bố thí ngày càng thuận tiện. Hiện tại Cư Sĩ Lâm giảng Kinh một tuần lễ bảy ngày, suốt từ đầu năm đến cuối năm không gián đoạn. Bạn có thể giới thiệu bạn bè thân thích đến nghe Kinh, đó là pháp bố thí. Mỗi lần chúng ta giảng Kinh ở đây đều có thu âm, ghi hình, làm thành đĩa. Bạn đem tặng cho bạn bè thân thích những đĩa này cũng là thuộc về pháp bố thí, hưởng hồ bên ngoài giảng đường còn có Kinh sách kết duyên rất nhiều. Mỗi ngày bạn đến, nếu thấy những gì mình đã có rồi, không muốn xem nữa, thì thử nghĩ xem còn có những người quen biết nào chưa tiếp xúc được Phật pháp, bạn có thể gửi tặng cho họ. Việc khuyên bảo mọi người có cơ duyên tiếp xúc Phật pháp, đọc được Kinh Phật, nghe được Phật pháp, đó đều là thuộc về pháp bố thí. Quả báo của pháp bố thí là khai trí tuệ.

Vô úy bố thí

Trong vô úy bố thí, điều thứ nhất là ăn chay, không sát hại và không kết oán thù với tất cả chúng sanh. Sau đó lại có thể hộ sanh, bảo hộ chúng sanh, bảo hộ xã hội an định, bảo hộ an toàn sinh mạng cho tất cả chúng sanh. Đây là thuộc về bố thí vô úy. Trong bố thí vô úy bao gồm không sát sanh, không trộm cắp. Trong

ngữ nghiệp bao gồm không nói hai chiều. Nói hai chiều là nói khiêu khích phải quấy, khuấy động đôi bên. Tội lỗi này rất nặng, vì làm tổn hại sự an toàn, an định của xã hội. Đây là tạo tội nghiệp, nghiệp nhân này phải nhận lấy rất nhiều khổ báo.

Chúng ta phải ghi nhớ và phải hiểu rõ ràng, tường tận ý nghĩa của sáu điều hòa kính này. Phải hiểu lý luận, biết phương pháp làm thế nào đem nó thực tiễn ngay trong cuộc sống thường ngày. Trong nhà của bạn, mọi người đều tu sáu phép hòa kính, mỗi người đều y theo lời giáo huấn của Phật mà làm thì gia đình của bạn được gọi là tăng đoàn. Các vị phải nhớ, tăng đoàn không phải chỉ đoàn thể của người xuất gia, mà chỉ đoàn thể từ bốn người trở lên cùng ở chung với nhau, y theo sáu điều mà tu hành. Tăng có nghĩa là thanh tịnh, hòa thuận. Một đoàn thể nhỏ này, đôi bên thân tâm thanh tịnh, hòa thuận cùng chung sống, không phân tại gia hay xuất gia, không phân nam nữ già trẻ, cũng không phân bất cứ nghề nghiệp nào, bốn người cùng ở với nhau, y theo phương pháp này mà tu thì gọi là tăng đoàn. Tăng đoàn xuất hiện nhất định được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hộ. Vì sao vậy? Vì quá hi hữu, đáng được người tôn kính.

Bạn xem, chúng ta đọc lời phát nguyện Tam quy y là “*Quy y Tăng chúng trung tôn*”. “*Chúng*” chính là đoàn thể. Đoàn thể đáng được người tôn kính thì đoàn thể này chính là Tăng đoàn, là đoàn thể tu sáu phép hòa kính rất đáng được người tôn kính. Đó là Thế Tôn dạy chúng ta cùng sống chung với mọi người phải nên có tâm trạng như thế nào, phải hành trì như thế nào, đều là dạy chúng ta đối nhân, xử thế, tiếp vật mà chưa nói đến Phật pháp. Nói cách khác, trước khi chưa học Phật thì phải học làm người cho tốt. “*Tam phước, Lục hòa*” đều là nền tảng căn bản để làm người. Từ nền tảng này nâng lên cao, đó là học Phật.

Học Phật bắt đầu học từ đâu? Phật đem tất cả cương lĩnh của Phật pháp dạy bảo chúng ta, tất cả pháp mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói trong 49 năm quy nạp lại không ngoài Tam học giới-định-huệ, chính là giới học, định học, huệ học. Hay nói cách khác, việc này giống như bạn đến cửa Phật để cầu học, Phật liền đem tất cả khóa trình giáo học của Ngài bày ra cho bạn xem, ngày nay chúng ta gọi là Tam Tạng Kinh điển, Kinh-Luật-Luận Tam Tạng. Kinh là nói “*định học*”, luật là nói “*giới học*”, luận là nói “*huệ học*”, giới-định-huệ tam học. Mỗi lần Phật nói pháp, không luận nói cạn hay sâu, dài hay ngắn, quyết định không rời khỏi ba nguyên tắc này. Rồi ba nguyên tắc này thì không phải Phật pháp. Người đời sau biên tập Đại Tạng Kinh, nếu đem những Kinh điển này phân thành ba loại này thì khó. Phải phân ra như thế nào đây? Trong mỗi Kinh đều đầy đủ tam học, vậy phải

phân làm sao? Người xưa chỉ xem trong từng bộ Kinh, bộ phận nào trong tam học này được nói nhiều, nói được sâu, theo phương pháp này để phân. Thí dụ Kinh Vô Lượng Thọ của chúng ta thấy đều có đủ giới-định-huệ tam học, từ phẩm ba mươi hai đến phẩm ba mươi bảy chính là giới luật, giới học; thế nhưng tỉ mỉ mà xem thì bộ Kinh này nói về định tương đối sâu, số lượng chiếm nhiều nên đem phân vào trong Tạng Kinh; còn nếu như bộ Kinh này phần lớn Phật nói nhiều về giới luật, còn về định và huệ tương đối ít một chút, vậy thì đem xếp vào trong Tạng Luật. Việc này chúng ta cần phải thấu hiểu.

Bất cứ bộ Kinh nào cũng đều đầy đủ tam học, cho nên tam học là tổng cương lĩnh tu học của chúng ta. Hay nói cách khác, trong cuộc sống thường ngày của chúng ta, khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm nhất định phải tương ứng với tam học. Khởi tâm động niệm của chúng ta tương ứng với trí tuệ, tương ứng với định học; lời nói, việc làm của chúng ta tương ứng với giới học, vậy thì bạn chân thật học Phật. Phật Bồ Tát mỗi niệm đều tương ứng tam học, hạnh hạnh đều viên mãn tam học. Đó là tổng cương lĩnh, chúng ta không thể không nắm lấy. Đem cương lĩnh này áp dụng trong đời sống tu học của chúng ta, đây chính là lục độ của Bồ Tát. Sáu nguyên tắc của đời sống Bồ Tát, chúng ta cần phải tuân thủ.

LỤC ĐỘ BA LA MẬT

• Thứ nhất là “Bố thí”

Ý nghĩa của bố thí rất rộng. Bố thí là xả, là dạy chúng ta buông bỏ. Buông bỏ cái gì? Chúng ta có phiền não thì phải đem phiền não buông bỏ, chúng ta có ngu si thì phải đem ngu si buông bỏ, có ác nghiệp thì phải đem ác nghiệp buông bỏ, có sanh tử thì phải đem sanh tử buông bỏ, thấy đều bố thí hết. Phạm phu nói mọi thứ đều có thể buông bỏ, nhưng thân thể không thể buông, như vậy thì vẫn là phiền não. Thân thể không thể buông, thân thể có đặc thọ. Cái thân này là thân nghiệp báo, cho nên phải đem thân thể buông bỏ. Sau khi buông bỏ thân thể thì thân này liền biến thành thân tự tại, vậy thì an vui. Đem thân nghiệp báo của bạn buông bỏ, lác mình một cái liền biến thành thân tự tại. Tương lai, ở trong “Hoa Nghiêm”, chúng ta sẽ nói đến mười loại thân. Mười loại thân này Phật có, chúng ta cũng có, bởi vì chúng ta không buông bỏ được cái thân nghiệp báo này, cho nên trí thân, pháp thân, Bồ Đề thân, ý sanh thân của chúng ta thấy đều không thể xuất hiện. Bạn nói xem, có đáng tiếc hay không? Quả nhiên nếu có thể đem thân nghiệp báo này xả đi thì mười cái thân trên quả địa Như Lai của chúng ta cũng thấp thoáng mờ ảo xuất hiện. Đó mới là hạnh phúc chân thật mỹ mãn.

Tất cả pháp thế xuất thế gian chúng ta đều không chấp trước, bạn liền buông bỏ. Chúng ta có thể thọ dụng, nhưng không thể chấp trước, nhất quyết không nên chiếm làm của riêng. Nếu chiếm làm của riêng thì hỏng, chiếm làm của riêng liền biến thành nghiệp chướng, là đang tạo nghiệp; nghiệp quyết định sẽ chướng đạo, chướng tánh. Người thông minh thì biết thân này không phải là chính mình, huống hồ là vật ở ngoài thân. Bồ Tát trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói: “*Ta nói ta, ta không chấp trước ta, ta cũng không chấp trước cái của ta*”, vậy thì đúng. Nói “*Ta*” là để biểu đạt ý kiến, một loại phương tiện câu thông với chúng sanh, là phương tiện khéo léo, là ngôn ngữ câu thông. Mi mắt có thể truyền đạt ý, đó đều thuộc về câu thông. Cho nên bạn có thể dùng nhưng không thể chấp trước, vừa chấp trước liền tạo nghiệp. Không chấp trước, không phân biệt thì là công đức. Phương tiện thiện xảo, xảo là rất tự tại, thiện là không dính mắc, biết được tất cả pháp như “*mộng huyễn bào ảnh*”, biết được tất cả pháp không sở hữu, tất cả pháp không thể có được. Trên Kinh Đại Bát Nhã nói “*bất khả đắc, vô sở hữu*”. Sáu chữ này đã được nói mấy trăm lần, làm cho người đọc có ấn tượng rất sâu, đó đều là Thế Tôn dùng phương tiện khéo léo để nói pháp. Cho nên, chúng ta phải hiểu được chân đế của bồ thí, phải nên biết làm thế nào học tập việc bồ thí ngay trong cuộc sống thường ngày.

- **Thứ hai là “Trì giới”**

Trì giới là giữ phép, giữ qui củ. Nếu không tuân thủ pháp độ, không tuân thủ qui củ thì không chỉ Phật pháp mà thế gian pháp, bạn muốn thành công cũng khó, chân thật gọi là “*bất y qui củ bất thành phương viên*”. Chúng ta muốn vẽ một vòng tròn thì phải dùng compa, muốn vẽ một hình vuông thì phải dùng thước cuộn, y qui củ mới có thể vẽ thành vòng tròn, không bị sai. Việc nhỏ của thế gian cũng đều phải tuân thủ theo qui củ thì bạn mới có thành tựu, huống hồ đại pháp xuất thế gian. Do đây có thể biết, người hiện tại học Phật, xuất gia, tại gia tứ chúng đồng tu rất nỗ lực, rất phấn đấu, chuyên cần học Phật pháp, dũng mãnh tinh tấn, ngũ nghi đều không đủ, phấn đấu như vậy nhưng tại sao không nhận được hiệu quả? Do không đúng pháp. Không đúng pháp chính là không hiểu được qui củ, cho nên tuy phấn đấu mà vẫn không nhận được hiệu quả, không nắm được trọng điểm. Đây là nhân tố rất quan trọng. Nếu chúng ta không tiêu trừ nhân tố này, vẫn cứ tiếp tục như vậy thì mười năm, hai mươi năm, ba mươi năm, thậm chí đến cả đời vẫn không có thành tựu, như vậy thì thật đáng tiếc! Kỳ thật, lý luận và phương pháp đều ở ngay trong đó, tuy chúng ta mỗi ngày đọc tụng, nghiên cứu, thậm chí giảng giải nhưng chưa thể hội, chưa khế nhập. Chẳng hạn như

“*Hàm cộng tuân tu Phổ Hiền Đại sĩ Chi đức*”, chúng ta đã làm hay chưa? “*Cụ túc vô lượng hạnh nguyện*”, chúng ta có cụ túc hay không? Không cần phải nói làm đầy đủ, mà có thể làm được một phần hay hai phần thì có lợi ích rồi. Nếu như nói không có chút hạnh nguyện nào thì Phật pháp của bạn không có gốc, không có nền tảng. Phía trước tôi đã nói qua với các vị, tam phước, lục hòa là căn bản. Chúng ta không tu học từ căn bản, cho nên tam học, lục độ Bồ Tát vạn hạnh thầy đều trống không, khởi tâm động niệm vẫn cứ là tâm luân hồi, mỗi ngày tạo tác vẫn là nghiệp luân hồi, như vậy thì chúng ta làm sao có thể siêu thoát luân hồi? Không những bạn không thể siêu thoát luân hồi mà ngay đến cầu vãng sanh cũng có chướng ngại, cũng đều không đạt được. Như Lão cư sĩ Lý Bình Nam cuối đời đã nói: “*Trong một vạn người niệm Phật, chân thật vãng sanh chỉ có ba đến năm người mà thôi*”. Pháp môn này người xưa nói “*vạn người tu vạn người đi*”, nhưng vì sao một vạn người chỉ có ba đến năm người vãng sanh? Vì tu không đúng pháp, không giữ qui củ, tùy tiện, vậy thì không cách nào. Tùy tiện chính là thả theo phiền não tập khí của chính mình, tùy theo phiền não tập khí của chính mình mà lưu chuyển, nên việc tu học của chúng ta rất khó thành tựu.

- **Thứ ba là “Nhẫn nhục”**

Nhẫn nhục là nhẫn nại. Chúng ta phải có tâm nhẫn nại rất lớn. Pháp thế gian, việc càng lớn thì mức độ khó càng lớn, nếu không có tâm nhẫn nại to lớn thì sự việc sẽ không làm được viên mãn. Phật pháp đại sự xuất thế gian, đại nghiệp phổ độ chúng sanh, cho nên phải có tâm nhẫn nại như thế nào mới có thể làm thành công? Nhẫn nại không gì bằng, tâm nhẫn nại vĩnh hằng. Cho nên, nếu người học Phật không có tâm nhẫn nại thì quyết định không có thành tựu. Trên Kinh Phật đem những sự tướng của con người chúng ta quy nạp thành ba loại lớn để tiện lợi cho giáo học.

Việc thứ nhất là có thể nhẫn người làm hại mình. Thế xuất thế pháp xưa nay trong và ngoài nước, gần như đều có một định luật gọi là “*việc tốt nhiều giày vò*”, không có việc tốt nào mà thuận buồm xuôi gió. Việc tốt càng lớn thì ma chướng càng nhiều. Nếu như bạn không thể nhẫn nại, không bị giày vò thì bạn thoái tâm, vậy thì bạn làm sao có thể thành công? Cho nên bạn phải có tâm nhẫn nại cực lớn. Việc quan trọng nhất là phải khắc phục phiền não, tập khí từ vô thủy kiếp đến nay của chính mình. Việc này quan trọng hơn bất cứ thứ gì. Bất cứ sự hãm hại, đố kỵ, hủy báng, nhục mạ, làm hại của người, chúng ta đều phải nhẫn chịu, phải thấy như không có việc gì, phải tâm bình khí hòa tiếp nhận những chướng nạn này.

Việc thứ hai là nhẫn chịu tai hại tự nhiên. Thí dụ như lạnh nhiều hay nóng nhiều, đó là sự thay đổi khí hậu, bạn phải nhẫn nại. Trời quá nóng bức hay quá lạnh, không thể chịu nổi, chúng ta giải đãi một chút, thời khóa tạm ngưng, không thể hành trì, vậy thì không được! Phải nhẫn chịu tất cả những tai hại của tự nhiên; nhất định không thể cải biến, không thể giảm ít thời khóa tu học của chính mình; nhất định phải dũng mãnh tinh tấn.

Trong Văn Sao của Đại Sư Ấn Quang có một đoạn văn tự, một bức thư viết rất dài gửi cho cư sĩ Vệ Miên Châu. Vị cư sĩ này cũng học dưới hội của Lão Pháp sư, tiếp nhận truyền thụ tam quy y. Ông ấy gặp phải tai nạn, nhà bên cạnh phát hỏa làm cho phòng ốc của nhà ông cháy rụi, tài sản trở thành một đống tro. Vì việc này mà người vợ của ông qua đời. Nhà tan, người mất nên ông một ngày từ sớm đến tối như ngày như đại, suốt ngày ngu ngu khờ khờ. Có đồng tu đem việc này nói với Đại Sư Ấn Quang. Đại Sư Ấn Quang đã viết một bức thư rất dài để khai thị, chỉ bảo cho ông. Nếu như người chân thật học Phật gặp tai nạn này phải nên nghĩ thông, tất cả là huyễn hóa, vô thường. Ngày trước có nhà, có tích lũy còn bận tâm, hiện tại bị một đám lửa làm cháy sạch, không phải càng tốt hay sao? Không còn bất cứ thứ gì thì một lòng niệm Phật, quyết định vãng sanh. Ý niệm vừa chuyển thì đám lửa này là tặng thượng duyên tốt. Có mấy ai ở trong tai nạn có thể chuyển tâm được? Việc này nhất định phải tu nhẫn nhục Ba La Mật, trí tuệ cao độ. Trong tai nạn lớn là nghịch tặng thượng duyên, không những đối với đạo nghiệp của chính mình không có chút chướng ngại nào, mà trái lại còn xúc tiến, nâng cao, vậy thì chuẩn xác.

Việc thứ ba là cách tu.

Tu hành thì phải cần thời gian rất dài. Bất cứ pháp môn nào đều có độ sâu, độ rộng của nó, cho nên không phải dùng thời gian ngắn mà có thể tu tập thành tựu, mà phải cần thời gian dài. Ngoài ra còn phải thân cận thiện tri thức. Thân cận thiện tri thức là việc không dễ dàng, thời xưa gọi là “*hành cước*”, người hiện tại gọi là “*bái sơn*”. Bái sơn hiện nay là tham quan du lịch, hoàn toàn sai đi ý nghĩa. Thời trước bái sơn là tham phỏng thiện tri thức, là đi cầu học, thỉnh giáo, hoàn toàn khác với hiện nay. Thời xưa ở Trung Quốc, có một vị tham học nổi tiếng nhất, làm tấm gương cho người đời sau, đó là Hòa thượng Triệu Châu. Tuy Hòa thượng đã 80 tuổi, nhưng vẫn hành cước, vẫn đến khắp nơi tham phỏng. Vì sao Hòa thượng không ngồi lại, nghỉ ngơi cho khỏe? Bởi vì chính mình vẫn còn nghi hoặc, vẫn chưa thể đoạn nghi sanh tín nên cần phải thân cận thiện tri thức, đem những nghi hoặc khai mở ra. Khi tín tâm thanh tịnh kiên cố sanh khởi ra, thì bạn

có thể ngồi lại, cố gắng mà tu học. Bạn còn có nghi vấn là bạn còn có chướng ngại. Mục đích tham học là đoạn nghi sanh tín. Tham học là một việc làm rất khó cực, vì bạn phải lắng nghe xem ở nơi nào có thiện tri thức thì đến nơi đó để thỉnh giáo. Đó là sự gian khổ của tu học.

Lại nói, đoạn phiền não, đoạn tập khí, khó xả mà có thể xả, khó làm mà có thể làm đều dựa vào nhẫn nhục. Nếu bạn không nhẫn nhục thì bạn sẽ làm không được, cho nên nhẫn nhục Ba La Mật trong Lục độ là điều vô cùng quan trọng. Thích Ca Mâu Ni Phật ở trong hội “Kinh Kim Cang” nói Bồ Tát lục độ, nhưng đặc biệt nói nhiều về bố thí và nhẫn nhục. Trong lục độ, hai điều này có phân lượng đặc biệt lớn, quan trọng nhất. Bố thí là dạy bạn buông xả, khó xả nhưng cũng có thể xả. Nhẫn nhục là then chốt thành tựu của chính bạn. Bạn có thể nhẫn, sau đó mới có thể tinh tấn, mới có thiền định, mới có Bát Nhã. Nếu như không thể nhẫn thì những điều phía sau thầy đều không có, bố thí, trì giới bạn tu phía trước là phước báo hữu lậu trong sáu cõi, bạn tu được là phước đức không phải công đức, nhưng nếu như có nhẫn nhục thì phước đức liền biến thành công đức. Cho nên, sau khi nhẫn nhục mới có tinh tấn.

- **Thứ tư là “Tinh tấn”**

Tinh là thuần mà không tạp, tấn là tiến mà không thoái. Nếu bạn tinh tấn thì đạo nghiệp của bạn làm sao mà không thành tựu? Đạo nghiệp thành tựu thì tất cả đều thành tựu, sự nghiệp trên thế gian của bạn cũng thành tựu viên mãn.

Bồ Tát có kinh doanh sự nghiệp thế gian hay không? Có kinh doanh. Sự nghiệp kinh doanh của họ ở thế gian thầy đều là đạo nghiệp, thành tựu Bồ Đề Niết Bàn của chính mình, thành tựu chúng sanh phá mê khai ngộ, lia khổ được vui, ta và người đều được lợi ích. Bồ Tát thị hiện tại gia, thân phận nam nữ già trẻ, làm việc các ngành nghề, bạn phải biết đó đều là đạo nghiệp. Ý niệm đó vừa chuyên thì siêu phàm nhập thánh. Phàm phu mỗi ngày mặc áo, ăn cơm là phiền não, còn Bồ Tát mỗi ngày mặc áo, ăn cơm là tu hành.

Tinh tấn thì sau mới có thiền định.

- **Thứ năm là “Thiền định”**

Hiện tại chúng ta xem thấy rất nhiều người tu định, mỗi ngày họ ngồi thiền thời gian rất dài, nhưng không hề thấy họ được định. Do nguyên nhân gì vậy? Thành thật mà nói, chưa có nhẫn nhục thì họ làm sao được định. Người ta tán thán mấy câu thì vui mừng, mắng vài câu thì tức giận vài ngày không tiêu được,

vậy thì làm sao được định. Họ ngồi xếp bằng, quay mặt vào vách, dáng vẻ rất giống, chúng ta thấy rất rõ ràng, họ xếp bằng quay mặt vào vách để khởi vọng tưởng, không phải thật vào định. Làm sao biết được họ khởi vọng tưởng? Mắng họ vài câu thì họ khởi tức giận, cho nên đó là giả, không phải thật; khởi tâm động niệm vẫn có danh vọng lợi dưỡng, vẫn còn phải quấy nhân ngã, đều là phiền não, không liên quan gì với sự tu hành tu tập, nên họ không thể được định. Người chân thật được định thì tâm địa mát mẻ tự tại.

Thế nào là định? Tâm thanh tịnh là định, tâm bình đẳng là định. Tâm của họ thanh tịnh, bình đẳng thì không có phiền não. Ý niệm tham-sân-si-mạn không sanh thì tâm thanh tịnh. Thế nào là bình đẳng? Không có phải quấy nhân ngã thì bình đẳng. Có phải quấy nhân ngã thì không bình đẳng, có tham-sân-si-mạn thì không thanh tịnh. Cho nên, công phu của thiền định trừ bỏ được hoàn toàn phiền não, bất bình, đó là sức định. Sức định đạt đến được trình độ nhất định thì trí tuệ liền khai.

- **Thứ sáu là “Trí tuệ”**

Sau thanh tịnh, bình đẳng thì là giác. Giác chính là trí tuệ Bát Nhã. Bát Nhã hiện tiền thì công đức liền thành tựu. Công đức gì vậy? Dem phiền não, vọng tưởng, chấp trước chuyển đổi lại, đó là công đức. Cho nên các vị phải nên biết, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước cũng không phải là việc xấu.

Ngày nay chúng ta có phiền não nhiều, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước rất nặng, xin nói với các vị, đó là việc tốt, không phải việc xấu. Ngay khi công phu thiền định của bạn sâu thì sẽ chuyển phiền não thành Bồ Đề, vừa chuyển thì quay lại. Trong Tướng tông nói: “*Chuyển Đệ Lục ý thức, vi diệu quán sát trí; chuyển Mạt Na thức, vi bình đẳng tánh trí; chuyển Tiền Ngũ thức, vi thành sở tác trí; chuyển A Lại Da, vi đại viên cảnh trí*”. Điều kiện gì mới có thể chuyển được vậy? Phải có sức định, thiền định ở mức độ sâu thì chuyển được. Sự chuyển đổi này chính là trong định sanh trí tuệ thì bạn liền chuyển được. Xin nói với các vị, nếu như không có phiền não thì không có Bồ Đề. Phiền não càng nhiều thì Bồ Đề càng lớn, cho nên chúng ta không nên sợ phiền não, cũng không cần phải lo, vì đến lúc đó chúng ta chuyển đổi lại thành vô thượng Bồ Đề. Cho nên thành thật mà nói, trong Phật pháp nói “*chuyển*”, tuyệt nhiên không phải nói “*diệt*”, vì nếu nói đem phiền não đoạn diệt, khi phiền não diệt mất rồi thì Bồ Đề cũng đoạn diệt luôn, vậy thì phiền phức sẽ to. Bồ Đề Niết Bàn là gì? Đó chính là tự tánh Bát Nhã. Tự tánh Bát Nhã bị mê vọng, nên chuyển biến thành phiền não. Vốn dĩ là Bồ Đề,

bởi vì mê mất tự tánh cho nên mới biến thành phiền não. Hiện tại vừa giác ngộ thì lại đem nó chuyển đổi lại, việc này chính là như vậy, không phải thật đã đoạn. Thật đã đoạn rồi thì Bồ Đề cũng không có, tự tánh cũng không còn, vậy thì luống không, là sai rồi! Phật pháp không phải là đoạn diệt không. Ý nghĩa chữ “không” trong Phật pháp nói rất sâu. “Không” không phải là vô, không phải là đoạn diệt, mà “không” là có. Hữu vi thì vì sao nói “không”? Hữu là không tự tánh, không có tự thể, cho nên pháp là do duyên sanh. Duyên khởi tánh không. Phàm hễ nhân duyên sanh ra đều không có tự tánh, không có tự thể. “Đương thể giai không, liễu bất khả đắc”, không phải không có tướng, không phải không có tác dụng. Tướng, tác dụng chúng ta có thể dùng, nhưng quyết định không thể chấp trước, không thể chiếm hữu nó. Bạn muốn chiếm hữu, chấp trước nó thì sai rồi. Khác biệt giữa phàm và thánh chính ở ngay khoảng một niệm.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ